TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-PT
Ngày: 11 – 3 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Thuấn.

Các Thẩm phán: Ông Ngô Văn Minh và Bà Nguyễn Thị Như Mai.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Ngọc Lam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn B do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1971 tại Nam Định; Trú tại: Thôn T, xã H, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (đã mất) và bà Trần Thị L; Vợ là Lâm Thị D và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/8/2021, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô BKS: 34M6-0744 đi từ xã H ra thị trấn Sa Thầy để chơi. Khi tới thôn 3, thị trấn Sa Thầy thì B phát hiện có khung giàn giáo và khuôn uốn sắt để trong kho của nhà anh Lê Văn X, cổng kho mở, không khóa, quan sát xung quanh không thấy ai nên B nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, lúc

đang lấy tài sản thì B gặp bà Nguyễn Thị C - là mẹ của Lê Văn X đứng ở hiên nhà sát bên cạnh kho. Bà C nhìn thấy B và hỏi B đi đâu thì B nói là tới mượn đồ, bà C hỏi B: "Hỏi X chưa?" thì B trả lời là hỏi rồi và lấy điện thoại ra giả vờ gọi điện cho anh X (B không quen biết X). Ngay sau đó B khiêng 06 (sáu) khung kim loại dùng để làm giàn giáo (kích thước mỗi khung cao 1.5m, rộng 1.1m, ống kim loại có đường kính 3cm) và 01 (một) khuôn bằng kim loại dùng để uốn sắt (nặng 25kg) lên xe mô tô BKS: 34M6-0744 và chở đến cơ sở thu mua phế liệu của anh Trần Đức Ph bán được 700.000 đồng rồi đi về nhà tại thôn T, xã H, huyện Sa Thầy. Số tiền này Nguyễn Văn B đã tiêu xài hết.

Tại bản Kết luận số 11/KL – HĐĐGTS ngày 12/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Sa Thầy, kết luận: 01 (một) khuôn kim loại dùng để uốn sắt và 06 (sáu) khung kim loại đã qua sử dụng có giá trị là 3.187.500 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum quyết định sau:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, không thay đổi, bổ sung, rút kháng cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Do đó, mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/8/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 34M6-0744 đi từ xã H ra thị trấn Sa Thầy. Khi tới thôn 3, thị trấn Sa Thầy thì B phát hiện có khung giàn giáo và khuôn uốn sắt để trong kho của nhà anh Lê Văn X (*Cổng kho của nhà anh X mở, không khóa, xung quang không có người*). Sau đó, bị cáo đã lấy trộm của anh Lê Văn X gồm 01 khuôn kim loại dùng để uốn sắt, 06 khung kim loại và chở đến cơ sở thu mua phế liệu của anh Trần Đức Ph bán được 700.000 đồng. Theo kết luận định giá thì giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 3.187.500 đồng. Với hành vi trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*; *"phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"; "bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo"* quy định tại các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo còn đưa ra những lý do vợ bị cáo thường xuyên đau ốm, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân bị cáo phải nuôi 2 cháu ngoại. Tuy nhiên bị cáo không đưa ra được các chứng cứ nào mới để chứng minh cho lời khai của bị cáo là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm cũng đã nhận định, trong lúc lấy tài sản thì bị cáo bị mẹ của anh X phát hiện, nhưng bị cáo đã không dừng lại mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện sự coi thường pháp luật. Hơn nữa để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, trong việc đấu tranh, phòng chống tội phạm hiện nay, ngày một gia tăng trên địa bàn huyện Sa Thầy. Việc cấp sơ thẩm, đã đánh giá về hành vi, tính chất mức độ phạm tội và xử phạt bị cáo 08 tháng tù và không cho hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp.

Từ những phân tích nêu trên. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn B – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 2 Điều 21, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh KT;
- VKSND huyện Sa Thầy;
- Công an huyện Sa Thầy;
- TAND huyện Sa Thầy;
- Cơ quan THADS huyện;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thuấn